

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày 24/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh, ông Võ Duy Bảo, bà Nguyễn Thị Quế Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/7/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 10/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1983 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; đảng phái: đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc V (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị L và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thúy H1, Luật sư Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984. Địa chỉ: xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Bà Đặng Thị H2, sinh năm 1975. Địa chỉ: xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/12/2022, Nguyễn Ngọc T đang làm ăn ở huyện K, tỉnh Bolykhamxay, Lào chuẩn bị về Việt Nam thì có một người đàn ông quốc tịch Lào (T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến đặt vấn đề thuê T đưa ma túy về Việt Nam để giao cho khách rồi lấy tiền về. Do cửa khẩu C có máy soi và lực lượng chức năng kiểm soát chặt nên T nói với người Lào là không mang qua được. Người L1 nói sẽ cho người đưa ma túy qua biên giới Lào – Việt Nam trước, khi nào Tính về qua cửa khẩu đến Việt Nam thì T lấy ma túy đưa về nhà sẽ có người liên lạc để nhận. Người L1 còn cho T biết số lượng ma túy là 01 (một) bánh Heroine và 02 (hai) gói hồng phiến. Giá mua ma túy ở Lào là 01 (một) bánh Heroine là 3500 USD (đô la Mỹ), 02 (hai) gói hồng phiến là 2,3 triệu kíp Lào. Sau khi Tính giao ma túy cho khách lấy số tiền là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) đưa về cho người Lào thì người này sẽ cho T số tiền công là 12.000.000 kíp Lào. Tính đồng ý.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, T bắt xe khách từ Lào về Việt Nam. Sau khi làm thủ tục nhập cảnh tại Cửa khẩu C. Theo hướng dẫn của người Lào, T đi bộ một đoạn cách cửa khẩu C khoảng 200m thấy một túi nilong, T biết đây là túi ma túy của người Lào để sẵn, T cầm lấy rồi lên xe khách về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T về nhà mở túi nilong thấy bên trong có 01 (một) bánh Heroine và 02 (hai) gói hồng phiến. Tính để số ma túy này lên trên tủ ti vi. Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2022, một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0976539334 liên lạc với Tính qua số điện thoại 0983758678 giới thiệu là người mua ma túy. Tính và người này thống nhất giao ma túy ở khu vực cầu vượt Y thuộc xóm I, xã D, huyện D. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xanh đen, BKS: 37F1 – 837.47 đến địa điểm giao dịch. Khoảng 19 giờ 00 phút, khi T đang đứng chờ người mua ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tại mặt đường ngay cạnh vị trí của Tính 01 (một) bánh Heroine và 02 (hai) gói hồng phiến.

Tại bản kết luận giám định 46/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 29/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

“- 02 (hai) mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Ngọc T là ma túy (Methamphethamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc T có tổng khối lượng là 33,82 gam;

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ của Nguyễn Ngọc T là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc T có tổng khối lượng là 348 gam.”

Vật chứng thu giữ gồm: 33,82 gam ma túy (M), đã lấy đi giám định 3,51 gam, còn lại 30,31 gam; 348 gam ma túy (Heroine), đã lấy đi giám định 50 gam, còn lại 298 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số imei 1: 353624095623526; imei 2: 353624095623534, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, BKS: 37F1-837.47. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Tại Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS-P1 ngày 05/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận bị cáo đưa ma túy đi bán hộ cho người đàn ông Lào để lấy 160.000.000 đồng đưa về cho người đàn ông Lào. Người đàn ông Lào hứa trả tiền công cho bị cáo 12.000.000 kíp Lào. Khi bị cáo đến điểm hẹn giao ma túy cho người mua thì bị bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi gửi đi giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Nguyễn Ngọc T; Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, BKS: 37F1-837.47. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T không tranh luận về tội danh của bị cáo. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo có nhân thân tốt; được UBND xã tặng giấy khen, hoàn cảnh gia đình khó khăn mẹ già, con nhỏ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bố bị cáo vừa là thương binh, vừa là bệnh binh; có bố mẹ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương; có ông nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L không tranh luận, đề nghị trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 37F1-837.47 cho chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 23/12/2022, tại xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi đưa 01 bánh Heroine có khối lượng 348 gam và 02 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 33,82 gam; tổng là 381,82 gam ma túy đi bán hộ cho một người Lào với giá 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) thì bị Công an huyện D phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện tội phạm. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh nhằm trừng trị và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình sinh sống tại địa phương được UBND xã D, huyện D tặng giấy khen; có bố đẻ vừa là thương binh, vừa là bệnh binh; có bố mẹ và ông nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm và thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không có tài sản gì lớn, thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Ma túy là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định.

- Các vỏ bao niêm phong cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc T là công cụ phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, S, màu xanh đen, BKS: 37F1-837.47 là của chị Nguyễn Thị L. Chị L không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho chị Nguyễn Thị L.

[7] Đối với người đàn ông quốc tịch Lào ở huyện K, tỉnh Bolykhamxay, nước Lào đưa số ma túy trên cho bị cáo Nguyễn Ngọc T để bán và người đàn ông ở Việt Nam theo bị cáo Nguyễn Ngọc T khai là người nhận số ma túy trên, do Nguyễn Ngọc T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 23/12/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 30,31 gam ma túy (Methamphetamine), 298 gam ma túy (Heroin) và vỏ bao bì niêm phong cũ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc T.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu

xanh đen, Biên kiểm soát: 37F1-837.47.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã D, huyện D;
- Lưu HSPA, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ